TÒA ÁN NHÂN D ÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 176/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 01 – 8 – 2022
"V/v Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Quốc Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 01 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 428/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022. Về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1976 (Có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 19/7/2022).

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã H, huyên C, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1967 (Có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 19/7/2022).

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã H, huyên C, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 23 – 6– 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Gi trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Võ Văn Đ chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1990 đến nay vẫn không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2021 thì giữa bà và ông Đỉnh phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và đã sống từ năm 2021 cho đến nay. Nay xét thấy đời

sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Văn Đ.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa bà và ông Đỉnh có 02 người con chung gồm Võ Cẩm T, sinh năm 1995 và Võ Văn Luân, sinh năm 1999. Hiện các con đã trưởng thành và lập gia đình riêng nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà và ông Đỉnh tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông Đỉnh không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại đơn biên bản hoà giải ngày 19 – 7– 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Võ Văn Đ trình bày:*

Ông thống nhất toàn bộ lời trình bày của bà Gi.

Về hôn nhân: Ông và bà Gi chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1990 đến nay chưa đăng ký kết hôn. Ông và bà Gi chung sống đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên ông đồng ý ly hôn với bà Gi.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa ông và bà Gi có 02 người con chung gồm Võ Cẩm T, sinh năm 1995 và Võ Văn Luân, sinh năm 1999. Hiện các con đã trưởng thành và lập gia đình riêng nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông và bà Gi tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Ông và bà Gi không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Thi Giào và ông Võ Văn Đ là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Võ Văn Đ có địa chỉ tại ấp Kinh Tư, xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập bà Nguyễn Thị Gi và ông Võ Văn Đ hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ nhất nhưng bà Gi và ông Đỉnh đơn đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với bà Gi và ông Đỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Gi và ông Võ Văn Đ chung sống như vợ chồng từ năm 1990 nhưng không đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Gi và ông Võ Văn Đ là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Gi và ông Võ Văn Đ có 02 người con chung gồm: Võ Cẩm T, sinh năm 1995 và Võ Văn Luân, sinh năm 1999, hiện các con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên bà Gi và ông Đỉnh không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Gi và ông Võ Văn Đ thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Gi và ông Võ Văn Đ thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị Gi phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 9, 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị Gi và ông Võ Văn Đ là vợ chồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Gi phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008254 ngày 28/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước bà Gi đã nộp đủ. Ông Võ Văn Đ không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai anh Nguyễn Văn Chuyễn và bà Huỳnh Kim Tiền có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ